

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HS-PT

Ngày: 20-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Phan Minh Dũng

Các Thẩm phán:

Ông Huỳnh Văn Hiệp

Ông Nguyễn Kim Đồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2019/TLPT-HS ngày 02/7/2019 đối với bị cáo Kon Sơ Ha P; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Kon Sơ Ha P**, sinh năm 1972 tại Lâm Đồng. Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn ĐT, xã ĐN, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 0/12. Dân tộc: Cil. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Cơ Đốc. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Sơ Ao Ha S. Con bà Kon Sơ K' T. Vợ: Sơ Ao K' N, sinh năm 1972. Có 10 người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án - Tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp Cầm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Đa Tro, xã Đa Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người bào chữa:

Ông Phạm Văn Tiến – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án này còn có nguyên đơn dân sự không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 23/11/2018, bị cáo Kon Sơ Ha P điều khiển xe máy hiệu Sirius biển kiểm soát 49N9-0701 vào tiểu khu 97 xã Đa Nhim để chặn bò. Khi đi, Kon Sơ Ha P mang theo 01 chiếc dao sắt và 01 chai thuốc diệt cỏ, mục đích để ken cây thông chết và cưa hạ chiếm đất canh tác. Đến vị trí lô c khoảng 2 tiểu khu 97, xã Đa Nhim, Kon Sơ Ha P sử dụng dao chặt nhiều nhát cùng một vị trí vào gốc một số cây thông, sau đó đổ thuốc diệt cỏ vào các vết chặt trên gốc cây. Trong lúc Kon Sơ Ha P đang chặt, đổ thuốc diệt cỏ vào gốc cây thông thứ 6 thì bị cơ quan chức năng bắt quả tang và thu giữ công cụ, phương tiện vi phạm.

Quá trình điều tra, Kon Sơ Ha P khai nhận: Từ đầu năm 2017 đến năm 2018, bị cáo đã nhiều lần vào vị trí lô c, khoảng 2, tiểu khu 97, xã Đa Nhim và sử dụng dao chặt vào thân, gốc cây thông, sau đó đổ hoá chất diệt cỏ vào vết chặt để cây chết rồi chiếm đất canh tác. Mỗi lần, Kon Sơ Ha P thực hiện hành vi đối với 2 đến 3 cây thông. Tổng cộng 29 cây thông đã bị Ha P huỷ hoại bằng hình thức tác động, đổ hoá chất làm cây chết, sau đó dùng cưa máy cưa hạ, cắt ngắn rồi đốt phi tang. Khoảng tháng 7/2018, Ha P đã dùng dao chặt vào thân, gốc, sau đó đổ hoá chất diệt cỏ vào vết chặt của 08 cây thông. Đến ngày 23/11/2018, khi Ha P đang tiếp tục sử dụng dao để chặt vào thân, gốc, đổ hoá chất diệt cỏ vào vết chặt của 06 cây thông thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang và thu giữ tang vật, phương tiện vi phạm.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06/12/2018 xác định khu vực có cây bị Kon Sơ Ha P tác động thuộc vị trí lô c khoảng 2 tiểu khu 97, lâm phần Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nhim quản lý, thuộc địa giới hành chính xã Đa Nhim, huyện Lạc Dương, tổng số cây bị tác động là 43 cây thông ba lá nhóm IV, nằm rải rác, xen kẽ với các cây chưa bị tác động, trong đó có 29 cây bị cưa hạ, lâm sản không còn tại hiện trường; 14 cây bị tác động chặt vào gốc, thân cây và đổ hoá chất, quá trình xác minh xác định có 02 cây đã chết. Như vậy, bị cáo Kon Sơ Ha P đã làm thiệt hại 31 cây thông 3 lá nhóm IV.

Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS, ngày 14/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lạc Dương đã xác định tổng giá trị thiệt hại của 31 cây thông 3 lá nhóm IV do hành vi của Kon Sơ Ha P gây ra có trữ lượng là 31,490m³, giá trị thiệt hại về lâm sản là 53.339.356 đồng (năm mươi ba triệu ba trăm ba mươi chín nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng). Hai cây thông ba lá nhóm IV đã chết đã được Hạt kiểm lâm huyện Lạc Dương thu hồi bán đấu giá được 2.220.000 đồng, sau khi trừ các chi phí thu hồi, bán đấu giá còn lại 1.520.000 đồng và đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện Lạc Dương.

Bị cáo đã nộp số tiền bồi thường thiệt hại là 41.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương theo các biên lai số AA/2017/0001711, ngày 15/02/2019 và AA/2017/0001713 ngày 03/4/2019.

Vật chứng cơ quan điều tra thu giữ và chuyển sang Tòa án ngày 02/4/2019 gồm: 01 dao kim loại dài 42 cm, bề rộng lưỡi dao từ 03cm – 06 cm; 01 bình nhựa đựng hoá chất thể tích thực 01 lít, nhãn hiệu BM Glyphosate, bên trong còn chất lỏng; 01 cưa máy xăng cầm tay hiệu STIHL MS 381 đã cũ.

Cáo trạng số 04/CT-VKSLD ngày 01/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Kon Sơ Ha P về tội “Huỷ hoại rừng” theo điểm đ khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án 04/2019/HS-ST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương đã xử;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Kon Sơ Ha P phạm tội “Huỷ hoại rừng”.

Xử phạt bị cáo Kon Sơ Ha P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bản án còn giải quyết trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/6/2019 bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Kon Sơ Ha P giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người bào chữa đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong khoảng từ đầu năm 2017 đến năm 2018, bị cáo Pát đã nhiều lần vào vị trí lô c, khoảnh 2, tiểu khu 97, xã Đa Nhim và sử dụng dao chặt vào thân, gốc cây thông, sau đó đổ hoá chất diệt cỏ vào vết chặt để cây chết rồi chiếm đất canh tác. Mỗi lần, Kon Sơ Ha P thực hiện hành vi đối với 2 đến 3 cây thông. Tổng cộng 29 cây thông đã bị Ha P huỷ hoại bằng hình thức tác động, đổ hoá chất làm cây chết, sau đó dùng cưa máy cưa hạ, cắt ngắn rồi đốt phi tang.

Khoảng tháng 7/2018, Ha P đã dùng dao chặt vào thân, gốc, sau đó đổ hoá chất diệt cỏ vào vết chặt của 08 cây thông. Đến ngày 23/11/2018, khi Ha P đang tiếp tục sử dụng dao để chặt vào thân, gốc, đổ hoá chất diệt cỏ vào vết chặt của 06 cây thông thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang và thu giữ tang vật, phương tiện vi phạm.

Tài sản bị cáo Kon Sơ Ha P đã làm thiệt hại là 31 cây thông 3 lá nhóm IV, có trữ lượng là 31,490m³, giá trị thiệt hại về lâm sản là 53.339.356 đồng.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo, biên bản phạm tội quả tang, kết quả khám nghiệm, kết quả định giá trong tố tụng, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Kon Sơ Ha P phạm tội “Hủy hoại rừng” theo điểm đ khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo P xin được hưởng án treo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự đến quản lý, bảo vệ rừng tại địa phương. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mục đích chặt phá cây là để lấy đất phục vụ nhu cầu sinh sống gia đình, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiếp 10.819.356đ để khắc phục hậu quả. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình đông con, thuộc hộ cận nghèo, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi dưỡng em trai bị bệnh tâm thần, nuôi mẹ già 80 tuổi, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Người bào chữa đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho rằng bị cáo tích cực hợp tác, giúp đỡ cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án là không phù hợp, việc bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi ken cây trước đây là thuộc trường hợp thành khẩn khai báo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình.

[3] Về án phí: Do kháng cáo bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kon Sơ Ha P, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Kon Sơ Ha P phạm tội “Huỷ hoại rừng”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kon Sơ Ha P 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Kon Sơ Ha P cho Ủy ban nhân dân xã ĐN, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Kon Sơ Ha P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT(I) – TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND cấp sơ thẩm;
- CSĐT Công an huyện Lạc Dương;
- THAHS huyện Lạc Dương;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (*Để thi hành*);
- Lưu hồ sơ, Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng

